

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt: không yêu cầu.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để đánh giá về kỹ thuật.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
1.1. Phạm vi cung cấp	Cung cấp đầy đủ chủng loại hàng hoá theo biểu phạm vi cung cấp hàng hoá.	Đạt
	Cung cấp không đầy đủ chủng loại hàng hoá theo biểu phạm vi cung cấp hàng hoá	Không đạt
1.2. Đặc tính (quy cách), thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất	- Có bảng mô tả, so sánh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu tại mục 2 Chương V của E-HSMT và cung cấp tài liệu chứng minh (catalogue hoặc đường dẫn trên trang thông tin điện tử). - Có các cam kết khác tại mục 3 Chương V của E-HSMT	Đạt
	- Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
2. Tính hợp lệ của hàng hoá		
Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hoá.	- Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu, model, tình trạng và năm sản xuất của từng loại hàng hóa dự thầu	Đạt
	Không tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hoá.	Không đạt
3. Tổ chức cung ứng hàng hóa		

3.1 Thuyết minh phương pháp luận, biện pháp cung ứng hàng hóa	Có thuyết minh kế hoạch tổ chức cung cấp hàng hóa phù hợp với tính chất gói thầu.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không phù hợp với tính chất gói thầu	Không đạt
3.2 Hạn dùng của hàng hóa: Đối với hàng hoá có hạn sử dụng từ 2 năm trở lên, khi giao hàng phải còn hạn sử dụng tối thiểu 12 tháng. Đối với các loại hàng hoá có hạn sử dụng từ 01 năm đến dưới 02 năm khi giao hàng còn hạn dùng tối thiểu 12 tháng. Đối với các loại hàng hoá có hạn dưới 01 năm, khi giao hàng phải còn tối thiểu 80% hạn sử dụng của nhà sản xuất	- Có cam kết cung cấp hàng hoá có hạn sử dụng theo yêu cầu. - Nhà thầu có cam kết thu hồi, đổi trả hàng trong trường hợp hàng hoá đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, không sử dụng được hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu. (Có cam kết bằng văn bản đính kèm có ký tên đóng dấu nhà thầu)	Đạt
	Không có cam kết hoặc có nhưng hạn dùng thấp hơn yêu cầu	Không đạt
4. Tiến độ cung ứng		
Cung ứng hàng đến tận kho của bên mua không quá 48 giờ từ thời điểm giao nhận hàng được nêu trong đơn đặt hàng	- Nhà thầu có cam kết thời gian cung cấp hàng hóa ≤ 10 ngày. - Cam kết hàng hóa được vận chuyển, giao hàng đến từng địa điểm và thời gian theo yêu cầu của chủ đầu tư	Đạt
	- Nhà thầu không có cam kết. - Không cam kết hàng hóa được vận chuyển, giao hàng đến từng địa điểm và thời gian theo yêu cầu của chủ đầu tư	Không đạt
5. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 03 năm gần đây, tính từ thời điểm đóng thầu.	- Cam kết không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Cam kết không vi phạm việc không thương thảo hợp đồng hoặc có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng	Đạt

	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu tham gia dự thầu không có vi phạm dẫn đến bị thu bảo lãnh dự thầu Hoặc bảo lãnh thực hiện hợp đồng. - Nhà thầu không có vi phạm về gian lận (kê khai không trung thực hoặc làm giả hồ sơ ...) trong đấu thầu, dẫn đến bị xử phạt hoặc trong thời hạn bị cấm đấu thầu ở bất kỳ địa phương nào trên toàn quốc. - Nhà thầu không bị Cơ quan, Tổ chức hoặc Đơn vị nào kết luận đánh giá có hành vi không trung thực theo quy Điểm c Khoản 4 Điều 89 Luật đấu thầu khi tham dự thầu 	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
6. Các yếu tố về điều kiện thương mại		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết cung cấp đủ số lượng, đảm bảo chất lượng hàng hóa theo đúng giá trúng thầu (kể cả trong trường hợp có trượt giá trong năm). - Cam kết bàn giao hàng hóa đúng theo yêu cầu, hướng dẫn sử dụng để đảm bảo hiệu quả, chất lượng, an toàn cho người sử dụng. - Cam kết giao hàng tại kho, có trách nhiệm bốc xếp hàng hóa vào kho của chủ đầu tư và chịu toàn bộ chi phí bốc xếp hàng hóa xuống kho. 	Đạt
	Không có cam kết theo yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là ‘Không đạt’.	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): không có